

GIÁO DỤC BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

Nguyễn Thu Thủy^{1*}

¹*Khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Hạ Long*

** Email: nguyenthuthuy@daihochalong.edu.vn*

Ngày nhận bài: 03/06/2024

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 25/06/2024

Ngày chấp nhận đăng: 02/07/2024

TÓM TẮT

Giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên trên không gian mạng là hình thành khả năng và ý chí tự chủ về lí tưởng cách mạng, có quan điểm, lập trường chính trị tiến bộ, vững vàng trước những tác động phức tạp của xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa, quốc tế hóa mạnh mẽ như hiện nay. Đó là quá trình giáo dục giúp sinh viên có “sức đề kháng”, năng lực nhận diện, tham gia đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, không bị các thế lực thù địch lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa. Để thực hiện nội dung đó, cần tiến hành đồng thời các giải pháp cơ bản như: nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục; bồi dưỡng lí tưởng cộng sản chủ nghĩa, thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng; phát huy vai trò của các đoàn thể xã hội như Đoàn thanh niên, Hội sinh viên; tăng cường ý thức rèn luyện của mỗi cá nhân; tăng cường công tác giáo dục truyền thống cách mạng cho sinh viên.

Từ khóa: *bản lĩnh chính trị, lí tưởng, mục tiêu, sinh viên.*

POLITICAL COURAGE EDUCATION IN CYBERSPACE FOR STUDENTS IN THE CURRENT CONTEXT

ABSTRACT

Educating political courage for students on cyberspace is to form the ability and the mental strength to be self-reliant in revolutionary ideals, so that they have progressive political views, and stay unshakeable in the face of complex impacts of the society in the context of strong globalization and internationalization today. It is an educational process that helps students attain “resistance”, as well as the ability to identify and to fight against misguided views, and not to be exploited, lured, or enticed by hostile forces to participate in activities against the Communist Party, the country, and the socialist regime. To actualize the proposed education, it is necessary to simultaneously carry out basic solutions such as: improving the quality and effectiveness of education, fostering communist ideals, promoting a scientific world view and a revolutionary outlook on life; promoting the role of social organizations such as the Youth Union, the Student Association; raising awareness about self-training for each individual; strengthening the education of revolutionary tradition for students.

Keywords: *ideals, goals, political courage, students.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ, đặc biệt là sinh viên luôn được Đảng và Nhà nước ta xác định là nhiệm vụ hàng đầu, có ý nghĩa chiến lược, bởi vì đây là lực lượng chủ đạo không chỉ xây dựng quốc gia, dân tộc, mà còn ảnh hưởng đến tương lai của nhân loại. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII đã khẳng định: *“Tăng cường giáo dục thế hệ trẻ về lí tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa; nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc; nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021).

Với chiến lược “đổi mới toàn diện”, lợi dụng sự biến đổi nhanh chóng trong giai đoạn hiện nay, các thế lực thù địch đã sử dụng nhiều phương thức chống phá, nhằm xóa bỏ chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh – nền tảng tư tưởng của Đảng, thành quả cách mạng của nhân dân ta. Sinh viên là một trong những mục tiêu chúng hướng tới nhằm lôi kéo, dụ dỗ, tuyên truyền mê tín dị đoan. Giáo dục bản lĩnh chính trị sẽ giúp sinh viên kiên định về lập trường tư tưởng; tuyệt đối tin tưởng vào mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mà Đảng ta đã chọn; không ngừng rèn luyện và tu dưỡng đạo đức; xây dựng ý thức trách nhiệm trong học tập, lao động; vượt mọi khó khăn, gian khổ để đóng góp tài năng, sức trẻ của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bài viết sử dụng các phương pháp nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Đồng thời, bài viết còn sử dụng các phương pháp cụ thể như phương pháp logic và lịch sử, phương pháp phân tích và tổng hợp tài liệu, phương pháp quan sát, tổng kết thực tiễn.

3. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

3.1. Bản lĩnh chính trị của sinh viên

Bản lĩnh là “đức tính tự quyết định một cách độc lập thái độ, hành động của mình,

không vì áp lực bên ngoài mà thay đổi quan điểm” (Viện Ngôn ngữ, 1999). Đây là phẩm chất thể hiện sự trưởng thành, sự vững vàng, kiên định, chủ động, quyết đoán trong cả suy nghĩ và hành động của một con người, một tổ chức. Bản lĩnh chính trị thường được bộc lộ rõ trước những khó khăn, thử thách và được tôi luyện thường xuyên. Vì vậy, nó cũng là phẩm chất quyết định sự sống còn và thành bại của mỗi cá nhân, tổ chức trong công việc hay cuộc sống hằng ngày. Nếu thiếu bản lĩnh thì dễ gặp sai lầm, thất bại, mỗi cá nhân sẽ khó vượt qua những khó khăn, thử thách để đi đến thành công. V.I. Lênin đã từng nhấn mạnh: *“Nếu trong thời kì đấu tranh chống giai cấp tư sản, giai cấp vô sản không rèn luyện cho mình một tinh thần giác ngộ cao, một tính kỉ luật cao, một lòng trung thành cao độ, tức là những đức tính cần thiết để đảm bảo cho giai cấp vô sản giành chiến thắng hoàn toàn kẻ thù truyền kiếp của mình thì không thể nói đến chuyên chính vô sản được”* (V.I. Lênin, 2005).

Bản lĩnh chính trị của một cá nhân là sự tổng hợp tác động biện chứng của nhiều yếu tố, cơ bản từ ba bộ phận cấu thành: tri thức chính trị, ý thức chính trị, niềm tin chính trị. Sự thống nhất, phát triển của ba yếu tố trên tạo nên trạng thái chính trị bền vững, ổn định, đảm bảo tính định hướng chính trị đúng đắn phù hợp với những nhu cầu do thực tiễn xã hội đặt ra.

Bản lĩnh chính trị là sự kiên định lí tưởng cộng sản chủ nghĩa, tin tưởng tuyệt đối vào sự nghiệp cách mạng mà Đảng ta và dân tộc ta đã lựa chọn; từ đó không ngừng rèn luyện chuyên môn, nghiệp vụ và tu dưỡng đạo đức cách mạng; có trách nhiệm trong học tập và lao động; không ngại khó khăn, gian khổ để cống hiến tài năng, trí tuệ, sức trẻ của mình vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Bản lĩnh chính trị là bản lĩnh gắn liền với mục tiêu lí tưởng của con người, đấu tranh cho một cuộc sống tốt đẹp hơn. Nó được thể hiện qua trách nhiệm của công dân với đất nước, quốc gia, dân tộc. Nó có vị trí, vai trò hết sức quan trọng (có khả năng chi phối các loại bản lĩnh khác) bởi vì chính trị là lĩnh vực tập trung các quan hệ kinh tế, quyền lực kinh tế, trong khi kinh tế có khả năng chi phối các yếu tố khác, xét đến cùng chính trị là nhân tố chi phối đời sống xã hội.

Giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên là hình thành khả năng và ý chí tự chủ về lí tưởng chính trị, về quan điểm, lập trường chính trị tiến bộ, vững vàng trước những tác động phức tạp của xã hội trong bối cảnh toàn cầu hóa, quốc tế hóa mạnh mẽ như hiện nay. Từ đó, giúp sinh viên có “sức đề kháng”, năng lực nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, không bị các thế lực thù địch lợi dụng, lôi kéo, dụ dỗ tham gia vào các hoạt động xấu, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa.

3.2. Không gian mạng

Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ ba ra đời với sự phát triển của hệ thống Internet đã chuyển nền kinh tế công nghiệp (Industrial Economy) sang nền kinh tế tri thức (Knowledge Economy), xã hội công nghiệp (xã hội 2.0) được thay thế bằng xã hội thông tin (xã hội 3.0). Từ đầu thập kỉ thứ ba của thế kỉ XXI, không gian mạng đã phát triển mạnh dưới tác động của cách mạng 4.0 và xã hội thông minh dần được hình thành rõ nét.

Không gian mạng (cyberspace) được hiểu là mạng lưới kết nối trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin; bao gồm các mạng viễn thông, mạng trên lĩnh vực Internet, hệ thống mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lí và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người có thể truyền tải mọi suy nghĩ cá nhân, các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian (Tổng cục Thống kê, 2023). Nó tồn tại, tương tác, đan xen và gắn kết mạnh mẽ với thế giới thực của con người.

Khi tham gia không gian mạng, các cá nhân có thể tương tác, trao đổi ý kiến rộng rãi, chia sẻ hiểu biết của bản thân, cung cấp các hỗ trợ xã hội cho những cá nhân khác, tranh luận và đánh giá các vấn đề, những sự kiện có liên quan đến đạo đức, chính trị, giáo dục, kinh doanh, thậm chí cả những xung đột quân sự, những tương phản về chính kiến, đối đầu về văn hóa...

Do không gian mạng có tính mở với đặc trưng tự do, rất đa dạng phong phú, có tính bình đẳng cao, ranh giới giữa thế giới hiện thực và thế giới ảo bị xóa nhòa. Trên không gian mạng, con người mở rộng, thiết lập các mối quan hệ với các cá nhân, các tổ chức. Các hoạt động giáo dục và đào tạo, nghiên cứu khoa học, nhu cầu giải trí, tìm kiếm thông tin chữa bệnh, mua – bán hàng hóa đều có thể thực hiện rất dễ dàng trên nền tảng kết nối 3G, 4G, 5G với các thiết bị thông minh không giới hạn về không gian và thời gian.

Cấu trúc của không gian mạng bao gồm:

- Mạng xã hội (Social Networking Service) là một dịch vụ trên Internet, có tác dụng và tính năng là kết nối người sử dụng có cùng sở thích với nhau thông qua chuyện trò, kết bạn, chia sẻ thông tin. Các mạng xã hội thường được sử dụng như: Facebook, Instagram, Youtube, Zalo, Twitter, Nhaccuatui,...

- Các trình duyệt web là một ứng dụng phần mềm để truy cập thông tin trên World Wide Web¹. Mỗi trang web, hình ảnh và video riêng lẻ được xác định bằng một URL² riêng biệt, cho phép các trình duyệt truy xuất và hiển thị chúng trên thiết bị của người dùng. Các trình duyệt được nhiều người dùng là: Google, Chrome, Safari...

- Các trang web tin tức (website) là những trang báo điện tử, được thiết kế chuyên biệt dùng để truyền tải những thông tin mới nhất của một lĩnh vực cụ thể nào đó trong cuộc sống hiện nay. Các website thường được sử dụng nhiều là: VnExpress, VTC, VOV...

- Các công cụ tra cứu là hệ thống phần mềm được truy cập trên Internet; có chức năng tìm kiếm, tra cứu cơ sở dữ liệu thông tin theo truy vấn của người dùng: Bing, Google Map, Google Docs...

¹ World Wide Web (www) là mạng lưới thông tin toàn cầu (hay một không gian thông tin toàn cầu).

² URL (Uniform Resource Locator) được gọi thông thường là một địa chỉ web.

3.3. Các nhân tố tác động tới công tác giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên trên không gian mạng hiện nay

3.3.1. Tác động của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế

Quá trình toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế cùng với sự phát triển như vũ bão của khoa học – công nghệ đã tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Với tinh thần chủ động, tích cực, sáng tạo trong hội nhập quốc tế, muốn làm bạn với tất cả các nước trên thế giới, Việt Nam đã ngày càng là bạn bè quốc tế tin cậy, là điểm đến an toàn của nhiều nhà đầu tư nước ngoài. Chỉ tính riêng năm 2023 vốn đầu tư nước ngoài vào nước ta đạt 23,18 tỉ USD tăng 3,5% so với năm 2022 (Tổng cục Thống kê, 2023). Đây chính là tín hiệu đáng mừng cho công cuộc đổi mới toàn diện đất nước hiện nay.

Đối với thế hệ trẻ, đặc biệt là sinh viên, quá trình hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa đã tạo điều kiện thuận lợi cho lực lượng này về môi trường học tập, trau dồi tri thức, tìm kiếm cơ hội thuận lợi cho làm việc; đóng góp vào những hoạt động thiện nguyện vì cộng đồng xã hội, hiện thực hóa đường lối, quan điểm của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước; trở thành người công dân toàn cầu, góp phần quảng bá hình ảnh của đất nước Việt Nam trên khắp năm châu. Đây chính là điều kiện thực tiễn thuận lợi cho hoạt động giáo dục lí tưởng cách mạng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, giúp củng cố niềm tin của sinh viên vào sự nghiệp đổi mới, vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước.

Bên cạnh những tác động tích cực, toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế cũng đặt ra nhiều thách thức đối với sự phát triển của tất cả các quốc gia hiện nay. Một trong số đó chính là sự xói mòn, lãng quên các giá trị truyền thống dân tộc, thành quả của cách mạng, quay lưng lại với quá khứ, dễ dàng “hòa tan” về văn hóa. Thế hệ sinh viên lại là lớp người trẻ tuổi, khá nhạy bén với cái mới, nếu không có sự định hướng chính trị đúng đắn, họ sẽ dễ bị dao động về tư tưởng, niềm

tin, dễ rơi vào tâm lí sính ngoại, chạy theo thị hiếu văn hóa phương Tây, đề cao các giá trị nước ngoài với những quan niệm chủ nghĩa cá nhân, hiện sinh, bàng quan, thờ ơ với tương lai của bản thân, gia đình và xã hội.

Ngoài ra, dưới ảnh hưởng của cách mạng 4.0, với sự bùng nổ thông tin, công nghệ số, đặc biệt những thông tin chưa được kiểm chứng, không có cơ sở khoa học lan tràn trên không gian mạng, các hệ tư tưởng, các học thuyết phi mác-xít với các loại chủ nghĩa khác nhau như: chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa khủng bố mạng, các hiện tượng “tôn giáo mới”... đang xuất hiện dày đặc trên không gian mạng. Đáng sợ hơn, nhiều tổ chức phản động lập các nhóm kín trên mạng xã hội để tập hợp, lôi kéo những cá nhân không có hiểu biết tham gia nhằm chống phá cách mạng. Lợi dụng triệt để những ưu thế của không gian mạng, chúng tấn công nhằm phủ nhận vai trò của chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh và tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng, xuyên tạc những chủ trương, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nhiều tư tưởng phản động, bóp méo thế giới quan khoa học, xuyên tạc nhân sinh quan cách mạng, cố tình định hướng sự hiểu biết những người dùng Internet và thế hệ trẻ Việt Nam theo hướng sai lầm.

Mặt khác, thông qua mạng xã hội, các thế lực thù địch phủ nhận tính đúng đắn của học thuyết hình thái kinh tế – xã hội của C. Mác khi đi rêu rao rằng tư bản chủ nghĩa là chế độ xã hội tiến bộ nhất trong lịch sử loài người, chế độ xã hội này đã thay đổi bản chất, không còn là một xã hội áp bức, bóc lột sức người lao động nữa. Đồng thời, chúng tìm mọi cách phủ nhận con đường chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã lựa chọn, cho đó là “không tưởng”, hoặc cho rằng “chủ nghĩa nào, chế độ nào cũng được, miễn dân giàu, nước mạnh”, tạo ra sự cào bằng về mặt nhận thức. Chúng cố tình tách rời mục tiêu độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội, chủ quyền dân tộc với ý thức hệ xã hội chủ nghĩa. Những tấn công này đang tác động mạnh mẽ đến đời sống tinh thần của con người Việt Nam, nhất là đối với thế hệ trẻ, trong đó có

sinh viên, lớp người chưa từng trải, được sinh ra và lớn lên trong thời bình khi đất nước đã có nhiều thuận lợi về điều kiện vật chất, sớm được hưởng thụ thành quả của cách mạng và sớm có sự tiếp xúc với vẻ hào nhoáng bên ngoài của phương Tây nên nếu không được trang bị lí tưởng cách mạng, niềm tin, không được giáo dục quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước một cách khoa học thì sẽ không có khả năng chọn lọc và xử lí thông tin, dễ bị choáng ngợp, trở nên hoài nghi, dao động.

Như vậy, giáo dục cho sinh viên về bản lĩnh chính trị trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế trong giai đoạn hiện nay cần tranh thủ những điều kiện thuận lợi để hình thành một thế hệ sinh viên vừa có “đức”, có “tài”; vừa mang đậm giá trị truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam với bản lĩnh chính trị vững vàng, đồng thời vừa mang phong cách của thời đại mới với phong cách tự tin, năng động, không ngừng sáng tạo. Cần thấy rõ mặt trái của quá trình toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế, sự bùng nổ thông tin, gần việc giáo dục lí tưởng cách mạng với cuộc đấu tranh chống những tác động tiêu cực nêu trên. Từ đó hình thành cho sinh viên phương pháp luận khoa học, có thể phân biệt được các vấn đề đúng – sai, phải – trái trước những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống.

3.3.2. Tác động tiêu cực của chiến lược “diễn biến hòa bình” lên chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của sinh viên

Chiến lược “diễn biến hòa bình” bắt đầu được hình thành từ sau chiến tranh thế giới thứ hai (1939 – 1945), phát triển mạnh mẽ trong thập kỉ 80 và đã lật đổ hệ thống xã hội chủ nghĩa tại Liên Xô và các nước Đông Âu. Đặc biệt, trong thời gian gần đây, một số biểu hiện của “diễn biến hòa bình” diễn ra ở một số quốc gia Đông Âu, Trung Đông và Bắc Phi với nhiều tên gọi khác nhau như: “Cách mạng màu”, “Cách mạng hoa”, “Mùa xuân Ả Rập”. Hiện nay, còn một dạng khác của “diễn biến hòa bình” với tên gọi là “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” gây hậu quả cực kì nguy hiểm từ bên trong các quốc gia. Trong quá trình đó, lợi dụng vấn đề chống khủng bố, Mỹ và đồng

minh đã tiến hành can dự hoặc đe dọa can thiệp vũ trang đối với một số quốc gia có chủ quyền và thể chế chính trị hợp pháp, hợp hiến như: Libya, Syria, Ukraine... Điều này đã và đang mở ra tiền lệ cực kì nguy hiểm đối với nền hòa bình trên phạm vi toàn thế giới.

Ở Việt Nam, các nước đế quốc và các thế lực thù địch, phản động với âm mưu chống phá cách mạng nước ta thông qua chiến lược “diễn biến hòa bình” nhằm vô hiệu hóa nền tảng lí luận chủ nghĩa Mác – Lênin, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, hướng tới lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, vai trò quản lí của Nhà nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa và tiến tới đòi xoá bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta; từ đó, từng bước phủ nhận những thành tựu vĩ đại của Đảng, dân tộc và nhân dân ta trong chiến tranh giải phóng thống nhất đất nước; từng bước đưa Việt Nam đi vào quỹ đạo của chủ nghĩa tư bản dưới nhiều hình thức. Với vị trí địa kinh tế, địa chính trị và địa địa lí của mình, Việt Nam đang trở thành một trọng điểm mà các thế lực thù địch quan tâm, lựa chọn để thực thi chiến lược “diễn biến hòa bình”. Với mục tiêu đó, chúng tìm mọi cách cấu kết, tổ chức, xây dựng, tập hợp lực lượng chống đối ngay từ bên trong nhất là những kẻ bất mãn, có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” khi có cơ hội sẽ phát tán tư tưởng phản động hoặc gây bạo loạn, lật đổ vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lí của Nhà nước. Chúng bịa đặt, xuyên tạc thực trạng xã hội Việt Nam hiện nay, thổi phồng những thiếu sót, khuyết điểm; xuyên tạc, vu khống, bôi nhọ Chủ tịch Hồ Chí Minh và danh dự cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước ta (Nguyễn Công Dũng, 2021).

Những luận điệu xuyên tạc trên đã tấn công trực tiếp vào công tác giáo dục bản lĩnh chính trị và đã tác động tiêu cực đến tư tưởng, tình cảm của sinh viên, lực lượng thường khá nhanh nhạy khi tiếp cận các thông tin trên Internet và các trang mạng xã hội, những luồng tư tưởng mới trong xã hội. Thực tế, do chưa có nhiều trải nghiệm để hiểu sâu về những vấn đề chính trị, lập trường tư tưởng chưa vững vàng, những luận điệu của kẻ thù dễ gây cho cho một số sinh viên có tâm lí

hoang mang, dao động, mất phương hướng. Với những suy nghĩ nông cạn, sự thờ ơ với chính trị, nhận thức giản đơn của sinh viên về con đường đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội sẽ là mảnh đất màu mỡ để các thế lực thù địch gieo rắc lên đó những mầm mống của sự hoài nghi, gây mất niềm tin vào sự nghiệp cách mạng, vào Đảng Cộng sản Việt Nam, vào Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đồng thời, từng bước làm chuyển hóa trong nhận thức, tư tưởng của sinh viên và tấn công vào chế độ. Đây là lực cản của công tác giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên hiện nay.

3.3.3. Tác động của tình hình kinh tế – xã hội trong nước

Từ năm 1986 đến nay, dưới đường lối đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, đất nước đã thu được những thành tựu to lớn về mọi mặt. Sau gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, nước ta từ một đất nước nghèo nàn với cơ sở vật chất kỹ thuật, kết cấu hạ tầng kinh tế – xã hội lạc hậu, trình độ thấp, đến nay, Việt Nam đã vươn lên trở thành nước đang phát triển, có thu nhập trung bình, quy mô dân số gần 100 triệu người với mức thu nhập bình quân 4.300 USD năm 2023 USD/người (Nguyễn Phú Trọng, 2024); có quan hệ thương mại với 224 đối tác và hơn 500 tổ chức quốc tế (Bùi Thu Chang, 2022); vị thế và uy tín của đất nước ngày càng được nâng cao trên trường quốc tế. Việt Nam đã hai lần là thành viên của Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc (quốc gia duy nhất ở châu Á) với số phiếu tín nhiệm gần như tuyệt đối 192/193 phiếu. Với những thành công đạt được, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã khẳng định: “Công cuộc đổi mới thực sự đem lại những thay đổi lớn lao, rất tốt đẹp cho đất nước trong gần 40 năm qua, góp phần làm cho *đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*” (Nguyễn Phú Trọng, 2024).

Tất cả các thành tựu nổi bật đó đã được các cơ quan truyền thông cập nhật thường xuyên trên các phương tiện truyền thông. Những thành tựu này tạo điều kiện vật chất cho quá trình xây dựng con người mới xã hội chủ

nghĩa, khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là hoàn toàn đúng đắn và sáng tạo, phù hợp với thực tiễn của dân tộc. Đây là điều kiện, môi trường thuận lợi để giáo dục đạo đức cách mạng, lối sống mới, đặc biệt là giáo dục bản lĩnh chính trị cho thế hệ trẻ Việt Nam nói chung và sinh viên nói riêng; khơi dậy niềm tự hào dân tộc, là động lực thúc đẩy mỗi sinh viên phấn đấu, không ngừng học tập và rèn luyện, kế thừa, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam như: tinh thần yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, lòng yêu thương con người, tinh thần đoàn kết dân tộc, phẩm chất cần cù trong lao động, tiết kiệm, hiếu học, quý trọng hiền tài...

Bên cạnh những thành tựu nổi bật, cơ chế kinh tế theo quy luật thị trường cũng bộc lộ nhiều mặt hạn chế: tạo khoảng cách giàu – nghèo ngày càng xa giữa các tầng lớp dân cư, tệ nạn gia tăng trong xã hội. Cùng với đó là các hiện tượng tiêu cực như tham ô, tham nhũng, chạy chức, chạy quyền, tôn thờ giá trị vật chất, buôn lậu, làm hàng giả, hàng kém chất lượng, suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống trong xã hội hiện nay đang trở thành vấn đề bức xúc của toàn xã hội. Thực tế, còn một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức chưa gương mẫu, do thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, đề cao lợi ích cá nhân mà quay lưng với lợi ích của cộng đồng, dân tộc. Điều này đã làm ảnh hưởng rất xấu đến lòng tin của nhân dân, của thế hệ trẻ đối với Đảng, Nhà nước, là lực cản rất lớn cho công tác giáo dục nói chung, đặc biệt là giáo dục chính trị, tư tưởng, bản lĩnh chính trị cho sinh viên. Như Đảng ta đã nhận định: “Chưa chú trọng đúng mức đến phát triển phẩm chất và kỹ năng người học. Giáo dục “làm người”, đạo đức, lối sống còn bị xem nhẹ. Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021). Tác động đó đã khiến cho một bộ phận sinh viên có tâm lý thực dụng và lối sống hưởng thụ, chạy theo đồng tiền, thậm chí coi việc làm giàu và kiếm tiền là lí tưởng. Điều này đã ảnh hưởng tiêu cực đến việc rèn luyện bản lĩnh chính trị trong sinh viên.

3.4. Các giải pháp cơ bản giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên trên không gian mạng trong bối cảnh hiện nay

Phát huy vai trò to lớn của sinh viên trong sự nghiệp đổi mới đất nước là việc làm quan trọng và mang tính cấp thiết, bởi đây là lực lượng có sức trẻ, có trình độ và lòng nhiệt huyết cao. Do đó, công tác giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên hiện nay không chỉ là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị, mà còn là trách nhiệm của mỗi gia đình và toàn thể xã hội với nhiều nội dung sâu rộng, hình thức phong phú đa dạng. Trước hết cần tập trung thực hiện có hiệu quả một số giải pháp sau:

3.4.1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, bồi dưỡng lí tưởng cộng sản chủ nghĩa, thế giới quan khoa học, nhân sinh quan cách mạng cho sinh viên

Đây là một giải pháp quan trọng trong việc hình thành nhân cách con người. Bởi lẽ, trong thế giới quan khoa học có sự hòa nhập giữa tri thức và niềm tin khoa học và lí tưởng cách mạng. Thế giới quan khoa học là hệ thống các tri thức, tình cảm, quan điểm, lí tưởng, niềm tin về thế giới khách quan và về vị trí, vai trò của con người trong thế giới đó. Nhân sinh quan cách mạng là hệ thống quan niệm về cuộc đời, về ý nghĩa mục đích cuộc sống của con người. Nhân sinh quan cách mạng được hình thành trên cơ sở thế giới quan khoa học Mác – Lênin. Tăng cường công tác tuyên truyền đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hướng tới xây dựng cho sinh viên lập trường kiên định về mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, bảo vệ nền tảng của Đảng là chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đây là lập trường chính trị sẽ giúp sinh viên tích cực đấu tranh chống lại những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, các lực lượng phản động trong và ngoài nước trên các trang mạng xã hội.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác này cần có nhiều biện pháp với các hình thức giáo dục, bồi dưỡng phong phú đa dạng phù hợp với tâm lí, với trình độ tư duy nhận thức của sinh viên. Đặc biệt cần thường

xuyên đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy và học tập các học phần lí luận chính trị tại các trường đại học, cao đẳng theo hướng biến quá trình “đào tạo” thành quá trình “tự đào tạo”, phát huy năng lực, sức sáng tạo của người học. Đội ngũ giảng viên giảng dạy lí luận chính trị thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức người thầy; thực hiện có hiệu quả Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/03/2014 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới học tập lí luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”. Mỗi giảng viên cần kịp thời trang bị cho sinh viên những kiến thức về các vấn đề mới, nảy sinh, những vấn đề nhạy cảm, phức tạp trong cuộc sống đặt ra; nắm bắt kịp thời những diễn biến tâm sinh lí của sinh viên để uốn nắn, điều chỉnh phù hợp. Cùng với đó cần sân khấu hóa các cuộc thi tìm hiểu về chủ nghĩa Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh: Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Hội thi Olympic các môn khoa học Mác – Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh “Ánh sáng soi đường”... nhằm tạo sự linh hoạt, hấp dẫn với sinh viên khi tham gia.

Đội ngũ giảng viên thường xuyên đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, các ấn phẩm, các tác phẩm có giá trị giáo dục cao nhằm thúc đẩy tạo sự say mê đối với người học. Khi sinh viên thấy được nhu cầu cần học tập, chủ động tìm hiểu chiếm lĩnh tri thức, bồi dưỡng bản lĩnh chính trị của bản thân, tuyên truyền cho người thân và bạn bè cùng tham gia.

3.4.2. Phát huy vai trò của Đoàn thanh niên, Hội sinh viên trong việc nâng cao bản lĩnh chính trị của sinh viên

Với vai trò là đội hậu bị vững chắc của Đảng, Đoàn và Hội cần thường xuyên tổ chức các buổi tọa đàm, sinh hoạt tuyên truyền phong phú với nhiều hình thức qua đó lồng ghép, cung cấp, trao đổi thông tin về mặt tích cực và tiêu cực của Internet để giúp sinh viên nhận diện, sàng lọc những thông tin sai trái, độc hại trên không gian mạng.

Đoàn Thanh niên các địa phương, cơ sở giáo dục cần xây dựng, tuyên truyền rộng rãi Luật An ninh mạng, Bộ quy tắc, chuẩn mực đạo đức xã hội trong việc sử dụng Internet tại Việt Nam cho sinh viên, hướng tới hình thành văn hóa ứng xử, chia sẻ thông tin lành mạnh, biết lên án, tẩy chay hành vi trái pháp luật, đi ngược lại lợi ích cộng đồng, lợi ích quốc gia trên mạng Internet. Đồng thời thực hiện tốt Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, định hướng cho sinh viên rèn luyện, phấn đấu theo tiêu chí “Sinh viên 5 tốt”; cụ thể hóa cuộc vận động “Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác” do Trung ương Đoàn phát động một cách sáng tạo, phù hợp với các trường học, mang tính tích cực, hiệu quả để trở thành nội dung xuyên suốt trong công tác giáo dục của Đoàn, nhằm tạo sự chuyển biến tích cực trong tư duy nhận thức và hành động thực tiễn của đại bộ phận sinh viên. Đặc biệt cần chủ động, tích cực đẩy mạnh rộng rãi phương pháp nêu gương trên các trang mạng xã hội về các đoàn viên, thanh niên tiêu biểu trong trường hoặc địa phương đã có sự cống hiến vì cộng đồng, có lối sống đẹp để truyền cảm hứng, củng cố niềm tin, lí tưởng cho sinh viên.

3.4.3. Tăng cường công tác giáo dục truyền thống cách mạng nhằm xây dựng tình cảm tốt đẹp cho sinh viên

Giáo dục truyền thống cách mạng là việc giáo dục, tuyên truyền những truyền thống tốt đẹp của dân tộc, của Đảng, của nhân dân ta trong việc gìn giữ những giá trị truyền thống của dân tộc, đấu tranh chống lại các thế lực phản động và xây dựng, phát triển đất nước, đó là giáo dục lòng yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, tôn sư trọng đạo,... Việc giáo dục truyền thống cách mạng là một nội dung quan trọng của công tác giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên hướng tới khơi dậy và phát huy tinh thần đoàn kết, ý thức tự cường, tự tôn dân tộc trong thời đại hội nhập phát triển.

Các trường đại học, cao đẳng ngoài việc tích hợp nội dung giáo dục trong các học

phần giảng dạy, cần kết hợp giáo dục trên các phương tiện truyền thông hiện đại, mạng xã hội; thường xuyên tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về lịch sử dân tộc, lịch sử Đảng, lịch sử địa phương cho thế hệ trẻ, thi tìm hiểu nhân các sự kiện lớn của đất nước, của địa phương; tổ chức mô hình “Tìm hiểu lịch sử”, “Sân chơi lịch sử”... Triển khai tổ chức các hoạt động “về nguồn”, tham quan các di tích lịch sử của dân tộc, vận động sinh viên tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc, tôn tạo và phát huy giá trị các khu di tích lịch sử, di tích văn hóa. Thường xuyên đổi mới các hoạt động giao lưu với các đồng chí lão thành cách mạng, cựu cán bộ Đoàn, các gia đình có công với cách mạng, những tấm gương điển hình tiên tiến ở các lĩnh vực; phát động cuộc thi viết và đọc sách về đề tài truyền thống cách mạng, ghi chép sử địa phương, đơn vị; xây dựng nhà truyền thống, phòng lưu niệm; xây dựng các thước phim về những nhân vật lịch sử, nhà cách mạng tiền bối, anh hùng, liệt sĩ như Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại tướng Võ Nguyên Giáp... và về các chiến thắng lớn của đất nước như chiến thắng Điện Biên Phủ, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử... Qua quá trình đó, giúp sinh viên hình thành kĩ năng trau dồi rèn luyện các phẩm chất đạo đức của bản thân đáp ứng với yêu cầu của thời đại mới.

3.4.4. Sự nỗ lực, cố gắng không ngừng của từng cá nhân trong rèn luyện nâng cao bản lĩnh chính trị

Khi nói về quá trình tự rèn luyện, Bác Hồ đã từng nhấn mạnh “Đạo đức cách mạng không phải từ trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong” (Hồ Chí Minh, 2011). Việc rèn luyện bản lĩnh chính trị của mỗi cá nhân không thể có được trong một sớm một chiều, nó đòi hỏi quá trình diễn ra một cách lâu dài, cụ thể, tỉ mỉ, kiên trì, hình thành những kĩ năng, kĩ xảo trong xử lí công việc, trong quan hệ xã hội và thực hiện nhiệm vụ được giao. Quá trình tự rèn luyện biểu hiện qua các mặt: rèn luyện nâng cao sức khỏe, thể chất, rèn luyện phương pháp, tác phong phù hợp với công việc, phương pháp

viết và nói, đặc biệt phải tự tu dưỡng đạo đức cách mạng suốt đời, xây dựng các kế hoạch rèn luyện cho bản thân. Qua đó giúp cho mỗi sinh viên có thể nâng cao bản lĩnh chính trị, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của bản thân, tích cực tham gia trong các hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học. Vận dụng tốt nguyên tắc lí luận gắn liền với thực tiễn, học đi đôi với hành, có chuyên môn vững vàng, đạo đức trong sáng, đáp ứng tốt yêu cầu của công việc trong tương lai.

4. KẾT LUẬN

Việc giáo dục bản lĩnh chính trị cho sinh viên trên không gian mạng trong bối cảnh hiện nay là việc làm cần thiết, ý nghĩa bởi đây là lực lượng rường cột của nước nhà, có sứ mệnh kế tục sự nghiệp vẻ vang của Đảng, của dân tộc, gánh vác nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Để đưa đất nước thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu, phát triển, trở thành đất nước phồn vinh hạnh phúc cần hội tụ ý chí, tài năng, trí tuệ của các cá nhân, con người Việt Nam. Sinh viên Việt Nam – người chủ tương lai của đất nước, người gác cổng của chế độ – trong thời đại mới không chỉ giỏi về chuyên môn, mà phải năng động, nhạy bén, bắt kịp sự phát triển như vũ bão của công nghệ số, đặc biệt phải có bản lĩnh chính trị, lập trường tư tưởng vững vàng, có lòng tự hào dân tộc, sẵn sàng hiến dâng sức trẻ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam. (2014). Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/03/2014 của Ban Bí thư về “Tiếp tục đổi mới học tập lí luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”.
- Bộ Chính trị. (2016). Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII “Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.
- Bùi Thu Chang. (2022). *Chiến lược phát triển kinh tế đối ngoại của Việt Nam trong bối cảnh mới*. Truy cập ngày 20/4/2024, từ <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/quoc-phong-an-ninh-oi-ngoai1/-/2018/825486/chien-luoc-phat-trien-kinh-te-doi-ngoai-cua-viet-nam-trong-boi-canh-moi.aspx>
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, t.1*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
- Hồ Chí Minh. (2011). *Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.11*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.
- Nguyễn Công Dũng. (2021). *Đấu tranh làm thất bại quan điểm sai trái trên mạng xã hội hiện nay*. Truy cập ngày 20/4/2024, từ <https://dangcongsan.vn/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang/da-tranh-lam-that-bai-quan-diem-sai-trai-tren-mang-xa-hoi-hien-nay-597653.html>
- Nguyễn Phú Trọng. (2024). *Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm, xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng*. Truy cập ngày 20/4/2024, từ <https://baochinhphu.vn/tu-hao-va-tin-tuong-duoi-la-co-ve-vang-cua-dang-quyet-tam-xay-dung-mot-nuoc-viet-nam-ngay-cang-giau-manh-van-minh-van-hien-va-anh-hung-102240131102655106.htm>
- Tổng cục Thống kê. (2023). *Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài năm 2023*. Truy cập ngày 20/4/2024, từ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2024/01/tinh-hinh-thu-hut-dau-tu-nuoc-ngoai-nam-2023>
- Viện Ngôn ngữ. (1999). *Từ điển Tiếng Việt*. Đà Nẵng: Nxb Đà Nẵng.
- V.I.Lênin. (2005). *Lê-nin: Toàn tập, t.43*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.